

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM NGÀNH MẦM NON Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THU THỦY*

1. Một số vấn đề lí luận

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp (ĐĐNN) cho sinh viên (SV) sư phạm ngành mầm non (MN) có vai trò đặc biệt quan trọng. Bởi, giáo viên MN không chỉ “dạy” mà còn phải “dỗ” trẻ; không chỉ giáo dục mà còn chăm sóc trẻ bằng tình yêu thương của một người mẹ - đúng như Bác Hồ đã từng căn dặn: *“Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy, phải bền bỉ, chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt. Công tác giáo viên và mẫu giáo có khác nhau, nhưng cùng chung một mục đích đào tạo những công dân tốt, cán bộ tốt cho Tổ quốc, cho chủ nghĩa xã hội. Điều trước tiên là dạy các cháu về đạo đức để các cháu noi theo”*(1).

Theo Từ điển Tiếng Việt: *“Nghề là công việc chuyên, làm theo sự phân công lao động xã hội”*(2). Mỗi con người muốn nuôi sống bản thân và gia đình phải có một nghề nhất định, có thể khẳng định vị trí của mình trong xã hội và *nghề* gần như gắn bó với cả cuộc đời hoặc phần lớn cuộc đời người lao động. *Nghề giáo viên* là một lĩnh vực hoạt động lao động trong hệ thống giáo dục quốc dân. Sau khi được đào tạo ở các trường, khoa sư phạm, SV có được những tri thức và kĩ năng nhất định để có thể trở thành giáo viên, tham gia vào giáo dục thế hệ trẻ, đáp ứng được những nhu cầu của xã hội. Cùng với đó, *giáo viên MN* là người làm việc tại một trong các loại cơ sở giáo dục MN, đảm nhận công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em dưới 6 tuổi; thực hiện việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo đúng quy chế, chuyên môn và chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ em được Bộ GD-ĐT ban hành; đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ.

Công tác giáo dục ĐĐNN cho giáo viên MN nhằm hình thành ở họ các phẩm chất cơ bản: - *Yêu quý trẻ em*. Giáo viên MN cần thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với các trẻ, giúp trẻ phát triển khỏe mạnh về cả tinh thần và thể chất, học tập tốt. Trẻ em cần tình cảm và cũng rất nhạy cảm trong cách đối xử của người

lớn. Vì vậy, giáo viên MN cần yêu thương trẻ; biết chăm sóc, cảm thông, sẵn sàng chia sẻ, cởi mở và vui vẻ với trẻ; động viên trẻ làm theo những chỉ dẫn của mình... Hiểu được trạng thái tâm lí, diễn biến tình cảm của trẻ, biết cách giúp trẻ bày tỏ tình cảm, cảm xúc của mình với mọi người xung quanh; - *Yêu nghề và gắn bó với nghề*. Giáo viên MN cần tận tụy, kiên nhẫn với công việc; sống trung thực, lành mạnh, làm tấm gương tốt cho trẻ; nhiệt tình thực hiện các yêu cầu của ngành và công việc; tận tụy với công việc chăm sóc, giáo dục trẻ em, tự tin và tận tâm với nhiệm vụ của mình ở trường, lớp MN.

2. Hoạt động giáo dục ĐĐNN cho SV sư phạm ngành MN ở Trường Đại học Hạ Long

Trong quá trình đào tạo giáo viên MN, ngoài việc hình thành cho người học các năng lực cơ bản (năng lực dạy học, tổ chức giao tiếp, năng lực sư phạm chuyên biệt...), rất cần giáo dục ĐĐNN cho họ. Giáo dục ĐĐNN cho giáo viên MN có ý nghĩa quyết định chất lượng sự nghiệp giáo dục con người. Làm tốt công tác này sẽ góp phần không nhỏ mở đầu một hành trang sư phạm vững vàng cho các em bước vào sự nghiệp “trồng người”.

1) Thực trạng. Hiện nay, Khoa Giáo dục MN của Trường Đại học Hạ Long là khoa có số SV đông nhất trường (tính đến năm học 2013-2014, hệ cao đẳng có 375 SV, trung cấp: 736 học sinh). Trong những năm qua, công tác giáo dục ĐĐNN cho SV nói chung, SV Khoa Giáo dục MN nói riêng đã được Ban giám hiệu, Đảng ủy nhà trường, Ban chủ nhiệm khoa hết sức coi trọng; đặc biệt, thường xuyên lồng ghép các nội dung giáo dục, định hướng giá trị ĐĐNN trong giảng dạy. Cùng với đó, tạo điều kiện cho các em tham gia các chương trình tình nguyện; hướng đến cuộc sống gắn kết vì cộng đồng; sẻ chia với nhân dân tại các nơi khó khăn; khuyến khích tinh thần nhân ái, bao dung; giáo dục ý thức tự giác và có tinh thần tham gia mọi hoạt động tình nguyện, sẵn sàng nhận các công việc khó khăn, gian khổ mà không đòi hỏi phải có

* Trường Đại học Hạ Long - Quảng Ninh

quyền lợi cho bản thân. Hàng năm, Đoàn thanh niên Trường Đại học Hạ Long thường xuyên tổ chức các chương trình tình nguyện về những làng bản xa xôi (như: Tình Húc, Lương Mông, bản Sen huyện Vân Đồn, huyện Bình Liêu, Ba Chẽ...) để thực hiện các chương trình xây nhà tình nghĩa, ứng dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất cho bà con; tu sửa đường sá, giao thông, thủy lợi...

Khi tham gia vào các hoạt động trên, hầu hết SV ngành MN đều cố gắng học tập, tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức nói chung, ĐĐNN nói riêng. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận SV coi thời gian học ở trường, đi thực tế như là thời gian nghỉ ngơi, xả hơi; ngoài ra, một số ít SV còn đua đòi, sa vào các tệ nạn xã hội, có biểu hiện không yêu nghề... Điều này đặt ra thách thức cho công tác giáo dục đạo đức nói chung, ĐĐNN của nhà trường đối với SV Khoa Giáo dục MN nói riêng.

2) Một số nguyên nhân: - SV ngành MN có đầu vào thấp (hệ cao đẳng qua thi tuyển, hệ trung cấp là xét hồ sơ), nhiều em coi đây là nơi "trú chân" tạm thời; chưa thực sự say mê với ngành học, môn học của mình; thái độ tâm huyết, niềm say mê chưa cao; - SV ngành MN xuất thân từ nhiều dân tộc khác nhau (trong một lớp trung bình có 3-5% SV/lớp là người dân tộc thiểu số). SV người dân tộc thiểu số tiếp thu bài còn chậm, tự ti, giao tiếp hạn chế... gây ra một số khó khăn nhất định cho việc dạy học nói chung cũng như giáo dục ĐĐNN nói riêng; - Chương trình khung đào tạo giáo viên MN chưa có môn "Giáo dục ĐĐNN" cho SV, nên khi dạy học, giáo viên các bộ môn chỉ có thể tích hợp vào từng tiết giảng cụ thể: tâm lí, chính trị... Vì vậy, việc dạy học vận dụng giáo dục ĐĐNN cho SV còn hạn chế.

3) Những giải pháp cần thực hiện:

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức chính trị, ĐĐNN cho SV nói chung, SV ngành MN nói riêng. Đây là việc làm vô cùng quan trọng đối với nhà trường, nếu không làm tốt công tác này, chất lượng và hiệu quả đào tạo của nhà trường sẽ không toàn diện.

Khi tiến hành giáo dục ĐĐNN cho SV ngành MN cần sự kết hợp của tất cả các môn học, trong đó những môn Chính trị, Pháp luật, Tâm lí giữ vai trò rất quan trọng nhất. Đây là những bộ môn xây dựng cho SV thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, ý thức trách nhiệm công dân, phẩm chất nghề... qua đó giúp SV tự giác chiếm lĩnh có hệ thống những khái niệm đạo đức, giúp các em định hướng đúng trước những hiện tượng xã hội (tốt, xấu) để lựa chọn cách

thức ứng xử s phạm đúng đắn trong các tình huống đạo đức khi giáo dục trẻ.

Ngoài ra, cần có sự chỉ đạo sát sao, thống nhất của Đảng ủy, Ban giám hiệu, khoa chủ quản, giáo viên chủ nhiệm... trong việc phân định rõ chức năng của từng tổ chức trong việc giáo dục ĐĐNN cho SV ngành MN; tổ chức tốt "Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh SV", các ngày lễ lớn... để SV có nhận thức đúng đắn trong việc rèn luyện ĐĐNN của bản thân.

- Nâng cao vai trò của Đoàn thanh niên, Hội SV trong giáo dục đạo đức cho SV. Tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV có vai trò tập hợp, định hướng, tổ chức cho đoàn viên, SV vào các phong trào rèn luyện đạo đức nói chung, ĐĐNN nói riêng.

Để thực hiện tốt yêu cầu đó, Đoàn thanh niên nhà trường, Liên chi đoàn Khoa MN, Hội SV cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau: Tạo nhiều sân chơi lành mạnh, bổ ích mang mục đích định hướng giáo dục đạo đức truyền thống, ĐĐNN cho SV; tổ chức các cuộc thi "Nữ sinh duyên dáng", thi Tìm hiểu về An toàn giao thông... Trên cơ sở đó, giáo dục SV nói chung, SV Khoa Giáo dục MN nói riêng có ý thức phê phán, đấu tranh chống và loại trừ những tệ nạn xã hội, hành vi tiêu cực trong lối sống, biết tự trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống của dân tộc, tôn trọng pháp luật và kỉ cương xã hội, nội quy nhà trường. Đoàn thanh niên cần tạo điều kiện và khuyến khích các đoàn viên ưu tú được đứng vào hàng ngũ của Đảng; đầu tư nâng cao chất lượng xây dựng chi đoàn, chi hội; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền của Đoàn thông qua: Bản tin thanh niên; phát thanh, panô hình ảnh, tập san, nhóm văn nghệ xung kích, nhóm tuyên truyền viên... để lồng ghép giáo dục ĐĐNN cho SV.

- Tăng cường công tác rèn nghề cho SV ngành MN. Hoạt động rèn nghề là một trong những hoạt động quan trọng trong chương trình giáo dục giáo viên MN nhằm hình thành đội ngũ giáo viên vừa "hồng", vừa "chuyên". Nhà trường cần tổ chức tốt công tác nghiệp vụ s phạm hàng năm cho SV (một năm 2 đợt). Khuyến khích SV sáng tạo trong việc tự làm đồ dùng, đồ chơi, kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin, âm nhạc, dụng cụ trực quan trong kiến tập s phạm. Đây cũng là dịp để SV được giao lưu, học hỏi lẫn nhau, tự đánh giá về trình độ, nhận thức nghề nghiệp của bản thân, từ đó, rèn các kĩ năng s phạm cần thiết, hình thành ĐĐNN.

Công tác thực hành thường xuyên cũng là một nội dung quan trọng và cần thiết. Đối với hệ cao đẳng, SV có 8 tuần thực hành; hệ trung cấp là 10 tuần thực hành trong cả khóa học. Khi đi thực hành

tại các trường MN, SV sẽ được làm quen với công tác chủ nhiệm lớp: tổ chức chế độ sinh hoạt ngày ở lớp mẫu giáo và nhà trẻ, hoạt động ngoài trời cho trẻ mẫu giáo, hoạt động lễ hội với trẻ trong lớp...; thực tập giảng dạy: tổ chức các hoạt động học có chủ đích đối với những lĩnh vực mà SV đã được học ở trường. Vì vậy, cần có cơ chế hợp lý cho giáo viên hướng dẫn SV thực tập; Ban Chủ nhiệm khoa cần xây dựng quan hệ gắn kết với các trường MN trong tỉnh để lựa chọn những trường đạt chuẩn, điều kiện tốt cho SV đi kiến tập và thực tập. Thông qua quá trình thực hành thường xuyên, SV sẽ ngày càng gắn bó với trẻ, củng cố tình yêu nghề, yêu trẻ.

- *Xây dựng nhà trường, Khoa Giáo dục MN thành môi trường giáo dục đạo đức lành mạnh.* Nhà trường là môi trường có tác động to lớn đến quá trình rèn luyện đạo đức, ĐĐNN. Nếu hoàn cảnh môi trường nhà trường tốt, lành mạnh sẽ góp phần tích cực đến quá trình giáo dục đạo đức; ngược lại, sẽ có ảnh hưởng tiêu cực. Vì vậy, môi trường sư phạm cần phải mang tính mô phạm cao; xây dựng môi trường giáo dục hoàn thiện ngay tại lớp học; phát huy vai trò của tổ chức lớp học (ban cán sự lớp, chi đoàn thanh niên, hội SV), cũng như vai trò lãnh đạo của cấp ủy; từng bước xây dựng đội ngũ giáo viên được hoàn thiện cả về năng lực chuyên môn và phẩm chất ĐĐNN, có tâm huyết với nghề và hết lòng vì người học.

Ngoài ra, nhà trường, Ban chủ nhiệm khoa cần tổ chức thường xuyên những hoạt động mang tính giáo dục, sinh hoạt chính trị, nói chuyện thời sự, hội diễn, các cuộc thi đua...; tổ chức cho SV học tập, giao lưu với môi trường bên ngoài (hoạt động kết nghĩa, giao lưu với các đơn vị bộ đội, trường học, doanh nghiệp đóng trên địa bàn).

Theo chúng tôi, những giải pháp trên phải được tổ chức thực hiện đồng bộ mới mang lại hiệu quả thiết thực. Tuy nhiên, sự nỗ lực, cố gắng, phấn đấu rèn luyện của bản thân mỗi SV mới là yếu tố quyết định. Do vậy, khi đã chọn nghề MN, mỗi SV hãy biết tự mình hình thành tình yêu thương con trẻ, vị tha, nhân ái, hòa đồng để thực sự là "người mẹ thứ hai ở trường" đối với trẻ. □

(1) Hồ Chí Minh. Toàn tập, tập 9. NXB Chính trị quốc gia, H. 1996.

(2) Hoàng Phê. Từ điển tiếng Việt. NXB Từ điển bách khoa, H. 2010.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh.

Giáo dục học mầm non. NXB Đại học quốc gia, H. 2001.

2. Hồ Lam Hồng. Nghề giáo viên mầm non. NXB Giáo dục, H. 2008.

3. Đỗ Thị Minh Liên. "Nâng cao hiệu quả rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Khoa Giáo dục mầm non Trường Đại học sư phạm Hà Nội". Tạp chí Khoa học, Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 57/2014.

4. Vũ Khiêu. Đạo đức mới. NXB Khoa học xã hội, H. 1974.

SUMMARY

Ethics education of career for students of preschool pedagogy plays an important significance in shaping the qualities and professional competence for students, contributing to implement the tasks of training preschool teachers with high qualities to meet the requirements of innovative early childhood education. It is effective for this process to need to perform synchronization solutions so as to help students of preschool teachers have more passion for the job, love children as well as striving to learn and practice themselves better.

THẺ LÊ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1. Nội dung bài viết thuộc các lĩnh vực:

- Quản lí giáo dục;
- Tâm lí học - sinh lí học lứa tuổi; .
- Lí luận giáo dục;
- Lí luận dạy học;
- Giáo dục nước ngoài; v.v...

2. Bài viết:

- Mỗi bài viết không quá 6 trang, khổ A4; phông chữ Times New Roman (Unicode), cỡ chữ 14.

- Tên bài báo và tóm tắt nội dung bài báo trình bày bằng 2 thứ tiếng: tiếng Việt và tiếng Anh.

- Tác giả gửi bản in bài viết và tập tin bài viết đến Tòa soạn (theo địa chỉ Ban biên tập ghi trên trang mục lục của Tạp chí).

- Chú thích trong bài đánh số theo thứ tự xuất hiện - Tài liệu tham khảo và chú thích ghi ở cuối bài (trình tự: tên tác giả - tên sách/bài báo/văn bản pháp quy - nhà xuất bản - nơi và năm xuất bản).

- Tòa soạn không trả lại bài viết nếu không được đăng.

3. Để tiện liên hệ, tác giả cần ghi rõ địa chỉ công tác, số điện thoại, email vào cuối bài.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC